

TP. Hải Dương, ngày tháng năm 2024

BẢN TÓM TẮT
ĐỀ ÁN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023-2025 CỦA THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14
- Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;
- Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;
- Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2030;
- Căn cứ Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;
- Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2025;
- Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;

11. Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ Quốc phòng công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về Quốc phòng;

12. Công văn 14472/BQP-TM ngày 31/10/2023 của Bộ Quốc phòng về việc tham gia ý kiến Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hải Dương gửi Bộ Nội vụ;

13. Công văn số 7534/BNV-CQĐP ngày 20/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hải Dương;

14. Công văn số 90/BNV-CQĐP ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc phương án sắp xếp 04 phường thuộc thành phố Hải Dương;

15. Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030;

16. Thông báo kết luận 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030;

17. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025;

18. Công văn số 3028/UBND-VP ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025;

19. Công văn số 3626/BCH-TM ngày 27/9/2023 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hải Dương về việc không thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Dương giai đoạn 2023-2030.

20. Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Dương, giai đoạn 2023-2025.

II. TIÊU CHUẨN CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Về số lượng đơn vị hành chính cấp xã, diện tích tự nhiên và quy mô dân số

Tổng số đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố là: 25 đơn vị (19 phường và 06 xã). Trong đó:

+ Phường loại I: 08 phường (Ái Quốc, Hải Tân, Nam Đồng, Tân Bình, Thạch Khôi, Thanh Bình, Tứ Minh, Việt Hòa);

+ Phường, xã loại II: 16 phường, xã (Bình Hàn, Cẩm Thượng, Lê Thanh Nghị, Ngọc Châu, Nguyễn Trãi, Nhị Châu, Phạm Ngũ Lão, Quang Trung, Tân Hưng, Trần Phú, An Thượng, Gia Xuyên, Liên Hồng, Ngọc Sơn, Quyết Thắng, Tiên Tiến);

+ Phường xã loại III: 01 phường (Trần Hưng Đạo).

- Tổng diện tích tự nhiên thành phố Hải Dương là 111,68 km² (11.168 ha).

- Quy mô dân số theo số liệu thống kê tính đến 31/12/2022 là 312.606 (trong đó: dân số thực tế thường trú là 307.506, dân số tạm trú quy đổi là 5.100)

2. Đơn vị hành chính cấp xã tiếp tục sắp xếp giai đoạn 2023-2030

Tiêu chuẩn đơn vị hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 quy định quy mô dân số và diện tích tự nhiên:

- Tiêu chuẩn của xã
 - + Quy mô dân số: từ 8.000 người trở lên.
 - + Diện tích tự nhiên: từ 21 km² trở lên.
- Tiêu chuẩn của phường
 - + Quy mô dân số: từ 7.000 người trở lên;
 - + Diện tích tự nhiên từ 5,5 km² trở lên.

Theo quy định đến năm 2025: Thực hiện sắp xếp đối với các ĐVHC cấp huyện, cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định; ĐVHC cấp huyện đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 200% quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

Đối chiếu với các quy định trên thì đến năm 2025:

- Đối với các xã đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về *diện tích tự nhiên dưới 14,7 km² và quy mô dân số dưới 5.600 người* hoặc *các xã đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 4,2 km² và quy mô dân số dưới 24.000 người* thì phải thực hiện sắp xếp.

- Đối với các phường đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về *diện tích tự nhiên dưới 3,85 km² và quy mô dân số dưới 4.900 người* hoặc *các phường đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 1,1 km² và quy mô dân số dưới 21.000 người* thì phải thực hiện sắp xếp.

Như vậy, lộ trình đến năm 2025 các phường, xã của thành phố Hải Dương phải sắp xếp là:

STT	Tên ĐVHC (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích tự nhiên (km ²)	Quy mô dân số (người)			Số lượng cán bộ, công chức hiện có		Số thôn, khu dân cư	Số người hoạt động KCT hiện có		Loại đơn vị hành chính
			Tổng số	Trong đó		Cán bộ	công chức		Cấp xã	Thôn, KDC	
				DS thực tế thường trú	DS tạm trú quy đổi						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Phường Nguyễn Trãi	0,56	10.070	9.965	105	9	9	8	7	16	II
2	Phường Phạm Ngũ Lão	0,83	16.440	16.440	0	9	10	11	8	10	II
3	Phường Quang Trung	1,04	16.330	16.152	178	8	9	11	7	22	II
4	Phường Trần Phú	0,71	8.468	8.375	93	9	10	7	5	14	II
5	Phường Trần Hung Đạo	0,36	5.180	5.123	57	9	8	6	6	12	III

Đến năm 2030: Thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã còn lại có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% quy định; ĐVHC cấp huyện đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 200% quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

Đối chiếu với các quy định thì đến năm 20230:

- Đối với các xã đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 21 km² người và quy mô dân số dưới 8.000 người hoặc các xã đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 6,3 km² và quy mô dân số dưới 24.000 người thì phải thực hiện sắp xếp.

- Đối với các phường đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 5,5 km² người và quy mô dân số dưới 7.000 người hoặc các phường đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 1,65 km² và quy mô dân số dưới 21.000 người thì phải thực hiện sắp xếp.

Như vậy, sau khi rà soát đến năm 2030 các phường, xã trên địa bàn thành phố phải sắp xếp là:

STT	Tên ĐVHC (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích tự nhiên (km ²)	Quy mô dân số (người)			Số lượng cán bộ, công chức hiện có		Số thôn, khu dân cư	Số người hoạt động KCT hiện có		Loại đơn vị hành chính
			Tổng số	Trong đó		Cán bộ	công chức		Cấp xã	Thôn, KDC	
				DS thực tế thường trú	DS tạm trú quy đổi						
1	2	3	4	5	6	7	8	1	2	3	4
1	Phường Lê Thanh Nghị	1,27	10.303	10.167	136	8	8	8	9	16	II
2	Xã Gia Xuyên	5,05	10.048	10.007	41	10	10	4	11	8	II
3	Xã Ngọc Sơn	4,87	8.136	8.002	134	9	9	3	9	6	II

Đối chiếu với quy định thì xã An Thượng đã thực hiện sắp xếp ở giai đoạn 2019-2021 không thuộc diện phải sắp xếp lại nhưng đến năm 2030 lại không đảm bảo cả 2 tiêu chuẩn về diện tích và dân số theo quy định.

III. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Tên gọi Hải Dương chính thức có từ năm 1469. Trước năm 1804, lý sở của tỉnh Hải Dương được đặt tại Lạc Thiên (Chí Linh), sau đó rời về Mao Điền. Năm 1804 (năm Gia Long thứ ba), để củng cố bộ máy cai trị nhà Nguyễn đã phân chia lại địa giới hành chính của cả nước, lý sở Hải Dương đã được rời từ Mao Điền về vùng ngã ba sông Thái Bình và sông Sặt, thuộc địa phận ba xã Hàn Giang, Hàn Thượng và Bình Lao. Tỉnh lỵ mới cách Kinh đô Huế 1.097 dặm do Tổng đốc Trần Công Hiến là người khởi công xây dựng thành, gọi là Thành Đông, với mục tiêu vừa là trấn thành, vừa án ngữ phía Đông Kinh thành Thăng Long. Đến năm 1866 (năm Tự Đức thứ 19), Đông Kiều phố được hình thành (phường Trần Phú và một phần phường Trần Hưng Đạo ngày nay).

Năm 1923, toàn quyền Đông Dương quyết định thành lập thành phố Hải Dương, không gian thành phố được chia thành hai khu vực: khu hành chính - nằm ven sông Sặt và khu kinh tế - từ nhà máy rượu đến nhà ga xe lửa. Với vị trí thuận

lợi về giao thông và phát triển kinh tế, văn hóa, thành phố Hải Dương đã trở thành một trong bốn thành phố quan trọng nhất của Bắc Kỳ (cùng với thành phố Hà Nội, Hải Phòng và Nam Định). Đến năm 1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đổi tên thành thị xã Hải Dương.

Sau nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi địa giới hành chính và nâng hạng đô thị, hiện nay thành phố Hải Dương đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại I, diện tích tự nhiên 111,68 km², dân số 312.606 người, có 25 đơn vị hành chính cấp xã.

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2030; thành phố Hải Dương có 06 đơn vị hành chính cấp xã không đạt cả hai tiêu chuẩn diện tích và dân số tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập là: Nguyễn Trãi, Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Phạm Ngũ Lão, Trần Phú, Lê Thanh Nghị.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các đơn vị phường, xã chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị-xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

IV. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (01 phường) thuộc diện sắp xếp

- Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: phường Phạm Ngũ Lão.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Không.
- Diện tích tự nhiên: 0,83km².
- Quy mô dân số: 16.440 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Nguyễn Trãi và phường Trần Phú, phía Tây giáp phường Tân Bình và phường Thanh Bình, phía Nam giáp phường Lê Thanh Nghị, phía Bắc giáp phường Bình Hàn.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (04 phường) thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp

a) Phường Trần Hưng Đạo

- Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: phường Trần Hưng Đạo.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Có vị trí trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

- Diện tích tự nhiên: 0,36km².
- Quy mô dân số: 5.180 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Ngọc Châu, phía Tây giáp phường Trần Phú và phường Nguyễn Trãi, phía Nam giáp phường Trần Phú, phía Bắc giáp phường Quang Trung.

b) Phường Quang Trung

- Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: phường Quang Trung.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Có vị trí trọng điểm về quốc phòng, an ninh.
- Diện tích tự nhiên: 1,04km².
- Quy mô dân số: 16.330 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người;
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Nhị Châu, phía Tây giáp phường Nguyễn Trãi, phía Nam giáp phường Ngọc Châu và phường Trần Hưng Đạo, phía Bắc giáp phường Bình Hàn.

c) Phường Nguyễn Trãi

- Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: phường Nguyễn Trãi.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Có vị trí trọng điểm về quốc phòng, an ninh.
- Diện tích tự nhiên: 0,56km².
- Quy mô dân số: 10.070 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Quang Trung và phường Trần Hưng Đạo, phía Tây giáp phường Phạm Ngũ Lão, phía Nam giáp phường Trần Phú, phía Bắc giáp phường Bình Hàn.

d) Phường Trần Phú

- Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: phường Trần Phú.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Có vị trí trọng điểm về quốc phòng, an ninh.
- Diện tích tự nhiên: 0,71km².
- Quy mô dân số: 8.468 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Trần Hưng Đạo và phường Ngọc Châu, phía Tây giáp phường Phạm Ngũ Lão, phía Nam giáp phường Hải Tân và phường Lê Thanh Nghị, phía Bắc giáp phường Nguyễn Trãi và phường Trần Hưng Đạo.

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

- Tên ĐVHC thuộc diện khuyến khích sắp xếp: phường Lê Thanh Nghị.
- Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Không.
- Diện tích tự nhiên: 1,27km².
- Quy mô dân số: 10.303 người.
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người.
- Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông và phía Nam giáp phường Hải Tân, phía Tây giáp phường Tân Bình, phía Bắc giáp phường Phạm Ngũ Lão và phường Trần Phú.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Sắp xếp phường Phạm Ngũ Lão (*thuộc diện sắp xếp*) và phường Lê Thanh Nghị (*thuộc diện khuyến khích sắp xếp*)

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phạm Ngũ Lão (có diện tích tự nhiên là 0,83km², đạt 15,04% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 16.440 người, đạt 234,86% so với tiêu chuẩn) vào phường Lê Thanh Nghị (có diện tích tự nhiên là 1,27km², đạt 23,17% so với tiêu chuẩn, quy mô dân số là 10.303 người, đạt 147,19% so với tiêu chuẩn)

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

+ Phường Phạm Ngũ Lão là đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025. Phường Lê Thanh Nghị là đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030.

+ Hai phường có vị trí địa lý giáp nhau và diện tích tự nhiên nhỏ, việc sáp nhập hai phường thành một phường là phù hợp, đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và tạo điều kiện đầu tư phát triển kinh tế xã hội, đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân.

- Kết quả sau sắp xếp ĐVHC thì phường mới có:

+ Diện tích tự nhiên là 2,10km² (đạt 38,21% so với tiêu chuẩn)

+ Quy mô dân số là: 26.743 người (đạt 382,04% so với tiêu chuẩn).

+ Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Nguyễn Trãi, phường Trần Phú và phường Hải Tân, phía Tây giáp phường Tân Bình và phường Thanh Bình; phía Nam giáp phường Hải Tân; phía Bắc giáp phường Bình Hàn.

+ Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Tại trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Lê Thanh Nghị (Trụ sở cũ khi chưa sắp xếp, điều chỉnh).

+ Tên gọi của các phường, xã sau khi sáp nhập: Xin ý kiến nhân dân và thực hiện đặt tên theo quy định. Dự kiến đặt tên là phường Lê Thanh Nghị.

VI. LÝ DO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

Theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3, Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 04 phường: Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Nguyễn Trãi, Trần Phú đều là phường thuộc trung tâm của thành phố, là đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù, có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh, có đặc điểm về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán riêng biệt, nếu sắp xếp với đơn vị hành chính liền kề khác sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên thành phố Hải Dương đề nghị không thực hiện sắp xếp, cụ thể như sau:

1. Về đặc điểm về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng

a) Về truyền thống lịch sử, văn hóa:

Thành phố Hải Dương là trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa, kinh tế, của tỉnh Hải Dương; nơi có bề dày về lịch sử, văn hóa, truyền thống mang yếu tố cốt lõi của Thành Đông xưa, thành phố Hải Dương nay. Với lịch sử phát triển đô thị Hải Dương hơn 200 năm, 04 phường: Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi và Trần Phú là các đơn vị hành chính khởi lập, hình thành Thành Đông xưa, nằm tại vị trí trung tâm của thành phố Hải Dương, là khu vực phòng thủ then chốt, có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh của thành phố và của tỉnh Hải Dương nếu sáp nhập ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng.

b) Về tôn giáo tín ngưỡng

Trên địa bàn tỉnh Hải Dương có 03 tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận (Phật giáo, Công giáo và Tin lành). Các tổ chức tôn giáo này đều đặt trụ sở chính tại 04 phường: Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi và Trần Phú như: Trụ sở Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Hải Dương (đóng tại chùa Đông Thuần, thuộc phường Trần Phú); Hội thánh Tin lành (thuộc phường Nguyễn Trãi); Nhà Thờ Giáo xứ Hải Dương thuộc phường Trần Hưng Đạo; trụ sở Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Dương (tại chùa Thiên Phúc, thuộc phường Quang Trung). Các lễ lớn của các tổ chức tôn giáo đều tổ chức trên địa bàn 04 phường. Trên địa bàn 04 phường này, còn có nhiều cơ sở thờ tự của Phật giáo, Công giáo. Chính vì vậy, các hoạt động tôn giáo diễn ra thường xuyên, với số lượng tín đồ tham gia rất lớn hàng nghìn, hàng vạn lượt người. Đặc biệt là trong các ngày Lễ, Tết và các ngày Lễ của các tôn giáo. Tiềm ẩn nguy cơ các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tôn giáo gia tăng hoạt động, lôi kéo, kích động, chống phá.

2. Về vị trí của 04 phường trong việc bảo đảm quốc phòng an ninh

Thành phố Hải Dương có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh của tỉnh Hải Dương, là địa bàn then chốt của thế trận khu vực phòng thủ của tỉnh. Theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ Quốc phòng, trên địa bàn tỉnh Hải Dương có tổng số 43 xã, phường, thị trấn được công nhận là đơn vị trọng điểm về quốc phòng (*thành phố Hải Dương có 07 phường, xã*). Trong đó 04 phường: Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Nguyễn Trãi, Trần Phú không chỉ là phường trọng điểm về quốc phòng của thành phố Hải Dương mà còn là địa bàn đặc biệt quan trọng, có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh của thành phố Hải

Dương và của tỉnh Hải Dương. Việc sắp xếp, sáp nhập các phường với đặc thù nêu trên sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Chính vì vậy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã có văn bản đề nghị với Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh, các bộ, ban, ngành và các cơ quan có liên quan của trung ương không thực hiện sắp xếp đối với 04 phường thuộc thành phố Hải Dương trên tổng số 43 xã, phường, thị trấn của tỉnh được công nhận là đơn vị trọng điểm về quốc phòng thuộc tỉnh Hải Dương.

Đối với các yếu tố an ninh và trật tự an toàn xã hội: Trên địa bàn 04 phường là nơi đặt Trụ sở làm việc của các cơ quan đầu não, trọng yếu của tỉnh như: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; trụ sở tiếp công dân; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh; các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh Hải Dương, Đài Truyền hình tỉnh; các công trình văn hóa lớn: Trung tâm văn hóa Xứ Đông, sân vận động, nhà thi đấu thể thao, thư viện tỉnh v.v... đều đóng trên địa bàn của 4 phường này. Đồng thời là nơi thường xuyên đón các đoàn Lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, các khách trong và ngoài nước đến làm việc với tỉnh cũng như thường xuyên tổ chức diễn tập, tổ chức các sự kiện lớn, tập trung đông người và tổ chức các sự kiện quan trọng của tỉnh. 04 phường này đều nằm trong khu vực phòng thủ then chốt, trên hướng phòng thủ chủ yếu của tỉnh và thành phố vì vậy nếu sáp nhập 04 phường vào các phường liền kề sẽ ảnh hưởng đến việc tổ chức lực lượng trong khu vực phòng thủ then chốt, trên hướng phòng thủ chủ yếu của tỉnh và thành phố Hải Dương.

Nếu sáp nhập 03 phường: Quang Trung, Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo thì dân số phường thành lập mới có từ 31.580 đến 35.000 người (tăng 451,14% - 500% so với tiêu chuẩn), trong khi diện tích nhỏ (1,96 km²), mật độ dân số lớn (trung bình 16.112 đến 17.857 người/km²).

Nếu sáp nhập 03 phường: Trần Phú, Lê Thanh Nghị, Phạm Ngũ Lão thì dân số phường thành lập mới có từ 35.211 đến 40.000 người (tăng 503,01% - 571,43% so với tiêu chuẩn) trong khi diện tích nhỏ (2,71 km²), mật độ dân số lớn (trung bình 12.993 đến 14.760 người/km²).

Số lượng trên, chưa tính số dân theo Quy hoạch đô thị sẽ tăng khoảng gần 5.000 người trong 05 năm tới cùng với các yếu tố văn hóa, lịch sử và tôn giáo khá phức tạp như phân tích ở trên. Trong khi bộ máy quản lý hành chính từ phường đến các khu dân cư giảm tương đối lớn. Việc sắp xếp, sáp nhập các phường với đặc thù nêu trên sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do sau khi sắp xếp lực lượng Công an, Quân sự, Dân quân trên địa bàn sẽ giảm tương đối lớn, khoảng hàng trăm cán bộ, chiến sĩ, dân quân. Đồng nghĩa với việc sẽ không đảm bảo được lực lượng duy trì, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc bảo đảm lực lượng khi có tình huống tác chiến xảy ra, không bảo đảm giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống khủng bố, tội phạm, bảo vệ trụ sở các cơ quan của Trung ương, tỉnh, thành phố đặt trên địa bàn; không bảo đảm lực lượng giữ gìn an ninh trật tự cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm an ninh tôn giáo.

VII. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã 25 đơn vị (19 phường và 06 xã)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã 24 đơn vị (18 phường và 06 xã)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm 01 đơn vị (01 phường).

VIII. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp ĐVHC

Thực hiện sáp nhập 02 phường Phạm Ngũ Lão, Lê Thanh Nghị thành lập phường mới trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng diện tích và quy mô dân số của 02 phường. Sáp nhập các đoàn thể chính trị - xã hội của 02 phường; sáp nhập Trạm Y tế, Công An, Quân sự 02 phường.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Đội ngũ cán bộ, công chức 02 phường Phạm Ngũ Lão, Lê Thanh Nghị sau khi sáp nhập:

- Dự kiến là phường loại I. Biên chế được giao 28 biên chế (*11 cán bộ, 17 công chức*).

- Cán bộ, công chức hiện có (*tính cả số công chức trúng tuyển kỳ thi tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023*): 35 cán bộ, công chức (*17 cán bộ, 18 công chức*).

- Cán bộ, công chức dôi dư do sáp nhập: 07 cán bộ, công chức (*06 cán bộ, 01 công chức*). Trong đó: cán bộ dôi dư 01 PCT HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 01 Chủ tịch UBNDTTQ, 01 Bí thư Đoàn TNCS HCM, 01 Chủ tịch Hội LHPN, 01 Chủ tịch Hội CCB; công chức dôi dư 01 Chỉ huy trưởng BCHQS.

Hiện nay, tổng biên chế toàn thành phố được giao là: 543 biên chế (*252 cán bộ, 291 công chức*). Cán bộ, công chức hiện có: 478 cán bộ, công chức (*246 cán bộ, 232 công chức*). Biên chế còn thiếu là: 65 biên chế (*06 cán bộ, 59 công chức*).

Như vậy, sau khi thành lập 01 phường trên cơ sở sáp nhập 02 phường (Phạm Ngũ Lão và Lê Thanh Nghị), toàn thành phố còn thiếu 58 biên chế (*58 công chức*). UBND thành phố đề xuất điều động cán bộ, công chức từ phường, xã thừa sang phường, xã thiếu và tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm tại các phòng, ban, các đơn vị sự nghiệp công lập còn thiếu của thành phố.

ST T	Tên ĐVHC (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)			Số lượng cán bộ, công chức hiện có		Số thôn, khu dân cư	Số người hoạt động KCT hiện có		Loại đơn vị hành chính
			Tổng số	Trong đó		Cán bộ	công chức		Cấp xã	Thôn, KDC	
				DS thực tế thường trú	DS tạm trú quy đổi						
1	Phường Phạm Ngũ Lão	0,83	16.440	16.440	0	9	10	11	8	10	II
2	Phường Lê Thanh Nghị	1,27	10.303	10.167	136	8	8	8	9	16	II
	Thành lập phường mới trên cơ sở sáp nhập 2 phường trên	2,10	26.743	26.607	136	17	18	19	17	26	I

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

Thời gian thực hiện sắp xếp trong 05 năm kể từ ngày thành lập đơn vị hành chính mới, như sau:

- Cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ cấp xã không được giới thiệu bầu vào Trưởng các đoàn thể, chính trị - xã hội ở đơn vị hình chính mới thành lập.

- Thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức dôi dư nếu có nguyện vọng.

- Điều động công chức cấp xã dôi dư có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm của phường, xã khác hiện đang thiếu.

- Giải quyết cho nghỉ hưu trước tuổi đối với cán bộ, công chức dôi dư, không đủ thời gian tái cử theo quy định.

IX. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

- Sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể của phường Lê Thanh Nghị hiện có đáp ứng được nhu cầu làm việc của nhân dân.

- Đối với các trạm y tế xã và các trường học thực hiện theo đề án riêng.
- Thực hiện bàn giao trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, tài sản, kinh phí ngân sách, công nợ... cho đơn vị mới theo quy định.
- Trụ sở làm việc UBND các phường Phạm Ngũ Lão sau sáp nhập giao cho các trường mầm non công lập xây dựng trường học (do các trường Mầm non công lập hiện nay diện tích quá nhỏ, quá chật hẹp) hoặc giao Công an phường, các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, Trạm y tế làm trụ sở làm việc hoặc làm Nhà văn hóa khu dân cư, phục vụ cho sinh hoạt cộng đồng dân cư...

X. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Thành phố Hải Dương được xác định là trung tâm của tỉnh, trung tâm của vùng trọng điểm kinh tế Bắc bộ, trung tâm của tam giác kinh tế Hà Nội - Quảng Ninh - Hải Phòng; đồng thời cũng là đô thị có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội đối với tỉnh, vùng thủ đô Hà Nội. Việc sáp nhập 02 phường chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích và dân số thành lập 01 phường thuộc thành phố Hải Dương sẽ giảm 01 đơn vị hành chính cấp xã; giảm số lượng cán bộ, công chức và các tổ chức bên trong ĐVHC cấp xã; góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Bên cạnh đó, tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn thành lập 06 phường trên cơ sở 06 xã giai đoạn 2026-2030 là phù hợp phù hợp với quy hoạch của thành phố Hải Dương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc sáp nhập và thành lập đơn vị hành chính mới, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở và hoạt động của tổ chức cộng đồng các khu dân cư trên địa bàn; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, nhân dân các khu dân cư liên quan và phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của thành phố Hải Dương trong những năm tiếp theo.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Đây là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

Qua rà soát tiêu chuẩn thành lập phường đối với các xã trên địa bàn thành phố Hải Dương theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016; khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 3, Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 quy định các trường hợp không bắt buộc sắp xếp đơn vị hành chính như sau: “Đơn vị hành chính nông thôn thuộc

diện sắp xếp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển thành đơn vị hành chính đô thị trong giai đoạn 2023 - 2030, có diện tích tự nhiên và quy mô dân số đạt tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính”.

Kết quả rà soát đối với Xã Gia Xuyên còn thiếu 0,45km², xã Ngọc Sơn còn thiếu 0,63km² so với tiêu chuẩn về diện tích để thành lập phường. Tuy nhiên, theo quy định đến năm 2030 thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã còn lại có đồng thời cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% quy định; đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

- Đề nghị UBND tỉnh Hải Dương xem xét đề nghị Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cùng các cấp có thẩm quyền cho phép thành lập phường Ngọc Sơn và Gia Xuyên trong giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của xã Ngọc Sơn và xã Gia Xuyên, tạo thuận lợi cho việc thiết lập mô hình tổ chức chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn; phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống đô thị tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Dương. Đồng thời quan tâm, đầu tư kinh phí để hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu và các điều kiện cần thiết để thành lập phường, đáp ứng được xu thế phát triển thành phố trong giai đoạn tới và đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đề nghị Trung ương có cơ chế, chính sách đặc thù đối với các đơn vị hành chính phải thực hiện sắp xếp, sáp nhập về giải quyết chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức sau khi sắp xếp; về đầu tư cơ sở hạ tầng và giải quyết các thủ tục hành chính, giấy tờ có liên quan đối với người dân, doanh nghiệp...

- Đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án, phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn; tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng cho các đơn vị hành chính sau khi sáp nhập, đảm bảo tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp xã.

Trên đây là bản Tóm tắt Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Dương giai đoạn 2023-2025, UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh và các cấp có thẩm xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành có liên quan;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Chủ tịch, PCT UBND tp;
- Các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan của tp;
- Các phường, xã có liên quan của tp;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hồ Đăng

